

Quan hệ của Ayuthaya với các nước láng giềng (1350-1767)

TRẦN THỊ NHÃN*

So với các quốc gia phong kiến trong khu vực thì Ayuthaya là một vương quốc hình thành tương đối muộn, vào năm 1350, ở vùng hạ lưu của sông Mênam. Trong các thế kỷ XV, XVI, XVII, Ayuthaya đã nhanh chóng phát triển thành một vương quốc hùng mạnh trong khu vực. Sự hình thành và phát triển của Ayuthaya diễn ra trong bối cảnh lịch sử khu vực đang có nhiều biến động. Một số quốc gia phong kiến đã trở nên suy yếu sau một thời kỳ phát triển hưng thịnh như: Campuchia sau thời kỳ Ăngco, Ấnônêxia sau thời kỳ phát triển của vương triều Môgiôpahit... Song đánh giá một cách toàn cục thì giai đoạn thế kỷ XV - XVII là giai đoạn phát triển toàn thịnh của các quốc gia Đông Nam Á. Trong quá trình đó, mỗi quốc gia dân tộc luôn muốn tự khẳng định mình về lãnh thổ và quyền lực, chính điều đó đã dẫn tới những cuộc chiến tranh liên tiếp giữa các quốc gia ở giai đoạn này.

Trong bối cảnh đó, mối quan hệ của Ayuthaya với các nước láng giềng cũng trở nên rất phức tạp. Tùy thuộc vào

hoàn cảnh cụ thể của mỗi nước, Ayuthaya đã thực hiện chính sách đối ngoại hết sức linh hoạt, khi hoà hảo, lúc chiến tranh, nhằm mục đích muốn khẳng định vị thế của một "nước lớn". Song về cơ bản có thể xem xét mối quan hệ của Ayuthaya với các nước láng giềng trên những đặc điểm sau đây.

1. Bành trướng xâm lược mở rộng lãnh thổ

Dựa trên cơ sở của một nền kinh tế phát triển và thể chế chính trị ổn định, các vua Ayuthaya đã thực hiện chính sách bành trướng xâm lược các quốc gia láng giềng yếu hơn hoặc có vị trí chiến lược quan trọng đối với sự phát triển của Ayuthaya.

Cho đến thế kỷ XIV, ngoài vương quốc Ayuthaya, trên lưu vực sông Mênam đang tồn tại hai vương quốc độc lập của người Thái, đó là vương quốc Sukhốthay ở trung lưu sông Mênam, hình thành vào năm 1257 và vương quốc Lanna ở thượng lưu sông Mênam, hình thành vào năm 1296. Hai vương quốc này trở

* ThS. Trần Thị Nhẫn, Đại học Sư phạm Thái Nguyên.

thành vật cản của Ayuthaya trên con đường thống nhất toàn lưu vực sông Mênam, nhằm thiết lập một quốc gia thống nhất, hùng cường của người Thái ở khu vực Đông Nam Á. Với tham vọng đó, điều tất yếu sẽ dẫn tới việc Ayuthaya thực hiện những cuộc chiến tranh xâm lược để thôn tính hai vương quốc này.

Vốn là một vương quốc hùng mạnh ở thế kỷ XIII, nhưng từ giữa thế kỷ XIV trở đi nhà nước Sukhōthay đã trở nên suy yếu. Tình hình đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ayuthaya chinh phục Sukhōthay. Sau 7 năm Ayuthaya tiến hành chiến tranh (từ 1371 đến 1376), những thất bại về quân sự đã buộc Sukhōthay phải thần phục Ayuthaya. Đến năm 1438, Sukhōthay chính thức được sáp nhập vào Ayuthaya. Từ đây, lãnh thổ của Ayuthaya được mở rộng bao gồm cả hạ và trung lưu sông Mênam.

Nếu như việc thôn tính Sukhōthay diễn ra không mấy khó khăn, thì ngược lại, việc chinh phục Lanna của Ayuthaya diễn ra hết sức gian khổ và lâu dài. Trong giai đoạn đầu từ cuối thế kỷ XIV đến giữa thế kỷ XVI, Ayuthaya đã liên tiếp mở các cuộc tấn công Lanna. Tính từ năm 1376 đến năm 1546, giữa Ayuthaya và Lanna ít nhất đã xảy ra 14 cuộc chiến tranh, tuy nhiên kết quả chưa phân thắng bại. Có thể lý giải nguyên nhân là do trong giai đoạn này, vương quốc Lanna còn đang phát triển mạnh, Lanna vừa cố gắng duy trì nền độc lập trước sự bành trướng của Ayuthaya, đồng thời cũng có tham vọng tranh chấp Sukhōthay với Ayuthaya. Hơn nữa, vương quốc Lanna vốn có cội

nguồn từ vương quốc Thái cổ Chiêngxên được hình thành từ thế kỷ thứ VII, sự đoàn kết của bộ tộc Thái có lịch sử lâu đời tạo nên sức mạnh khiến Ayuthaya không thể thôn tính một cách dễ dàng. Ở giai đoạn sau từ cuối thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XVIII, Ayuthaya vẫn tiếp tục chính sách bành trướng xâm lược Lanna. Mặc dù giai đoạn này Lanna không còn mạnh nữa song quan hệ giữa Ayuthaya và Lanna lại bị chi phối bởi Mianma, nước láng giềng phía Tây của Ayuthaya. Lanna đã ngả sang xin thần phục Mianma chống lại Ayuthaya. Sự hậu thuẫn của Mianma đã làm cho việc thôn tính Lanna của Ayuthaya trở nên khó khăn. Tuy nhiên trước sức mạnh của Ayuthaya, Lanna đã phải chịu thần phục Ayuthaya trong các giai đoạn từ năm 1595 - 1615 và từ năm 1661 - 1664. Mặc dù liên tục gây sức ép quân sự với Lanna song về cơ bản Ayuthaya chưa thôn tính được vương quốc này, nhưng đã làm cho Lanna bị suy yếu đi rất nhiều, tạo điều kiện cho vương quốc Xiêm hoàn thành việc thống nhất lãnh thổ của người Thái vào năm 1776.

Đồng thời với việc thống nhất lưu vực sông Mênam, Ayuthaya còn thực hiện chính sách bành trướng xâm lược nước láng giềng phía Đông là Campuchia, với tham vọng thôn tính Campuchia hoặc ít nhất cũng muốn bắt Campuchia phải thần phục mình. Trên thực tế, Campuchia lúc này đã không còn đủ khả năng chống đỡ lại các cuộc tấn công của Ayuthaya. Ngay trong lần tấn công đầu tiên vào năm 1369, Ayuthaya đã chiếm được kinh đô Ăngco và đặt ách đô hộ ở Campuchia trong vòng 6 năm. Các cuộc tấn công tiếp theo của Ayuthaya

càng đẩy Campuchia đến chỗ suy yếu trầm trọng hơn, bởi một số lượng lớn của cải và dân cư bị cướp và bị bắt đưa về Ayuthaya, khiến cho người Khơme phải ba lần dời chuyển kinh đô vào các năm 1434, 1529 và 1620. Về phía Campuchia cũng đã có vài lần tìm cơ hội tấn công trả đũa lại Ayuthaya, đó là vào các năm 1569 khi Ayuthaya bị thất thủ trước Mianma và năm 1586 khi Ayuthaya đang thực hiện cuộc kháng chiến chống quân Mianma. Tuy nhiên, hành động đó chỉ được coi là sự phản kháng yếu ớt của Campuchia mà không làm thay đổi được cục diện tình hình.

Trong số các nước láng giềng của Ayuthaya, bán đảo Malaya có một vị trí quan trọng đối với khu vực Đông Nam Á, là cửa ngõ bắt buộc của con đường thông thương Đông - Tây, nhất là từ thế kỷ XV trở đi. Việc các vua Ayuthaya đã sớm nhận thức được vấn đề này được biểu hiện qua việc quyết tâm xâm chiếm Malaixia.

Trước thế kỷ XIV, bán đảo Malaya còn phụ thuộc vào các vương triều Giava và Xumatora. Từ giữa thế kỷ XIV, Malaixia trở thành địa bàn tranh chấp giữa Ayuthaya và vương triều Môgiôpahit ở Giava. Đến cuối thế kỷ XIV, vương triều Môgiôpahit trở nên suy yếu. Nhân cơ hội đó, Ayuthaya đã nhanh chóng mở rộng thế lực chinh phục toàn bán đảo. Đến đầu thế kỷ XV, nước Hồi giáo Malacca được thành lập và trở nên hùng mạnh với việc thống nhất toàn bộ bán đảo Malaya và phần lớn đảo Xumatora, từng bước thoát khỏi sự phụ thuộc của Ayuthaya. Lợi dụng lúc Ayuthaya đang phải dồn sức cho

những cuộc chiến tranh ở phía Bắc với Lanna, Malacca đã tuyên bố độc lập, không phụ thuộc vào Ayuthaya nữa. Việc làm đó của Malacca đã làm cho vai trò của Ayuthaya ở bán đảo Malaya bị giảm sút nghiêm trọng. Để cứu vớt tình hình, giành lại vai trò thương mại ở Malaixia, Ayuthaya đã nhiều lần tổ chức các cuộc tấn công vào Malaixia trong các năm từ 1446 đến 1529. Tuy nhiên, những cuộc tấn công của Ayuthaya ở cả trên bộ và trên biển đều không thu được kết quả. Mặc dù thất bại, song những cuộc tấn công của Ayuthaya cũng gây lên những ảnh hưởng nghiêm trọng cho đất nước Hồi giáo Malacca.

Đến đầu thế kỷ XVI, tình hình ở Malaixia có sự xáo động lớn. Sự xuất hiện của người Bồ Đào Nha ở Malaixia khiến cho Ayuthaya không thể can thiệp bằng quân sự đối với Malaixia được nữa. Trước đề nghị của Bồ Đào Nha và xét thấy khả năng kiểm soát Malaixia không còn, Ayuthaya đã chấp nhận đặt quan hệ hữu nghị và đồng ý ký hiệp ước chấp thuận sự có mặt của người Bồ Đào Nha ở Malaixia. Tuy nhiên, Ayuthaya vẫn giữ được một số tỉnh chư hầu ở vùng Đông Bắc Malaixia cho đến tận cuối thế kỷ XIX.

Như vậy, thông qua các cuộc chiến tranh xâm lược đối với Campuchia, Malaixia và hai vương quốc của người Thái là Sukhōthay và Lanna, đã chứng tỏ hiệu quả của chính sách bành trướng xâm lược của Ayuthaya. Mặc dù kết quả thu được ở những mức độ khác nhau, song thành công của Ayuthaya là đã mở rộng được cương vực lãnh thổ, khẳng

định được vị trí của mình ở khu vực Đông Nam Á lục địa trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, ngoại giao và kinh tế.

2. Thực hiện chính sách đối đầu

Trong số các nước láng giềng của Ayuthaya, Mianma là nước duy nhất có khả năng đối trọng với Ayuthaya. Tuy nhiên trước thế kỷ XVI, Mianma không phải là mối nguy cơ đối với Ayuthaya bởi tình trạng cát cứ và chiến tranh luôn làm cho Mianma ở trong tình thế suy yếu. Tình hình thực sự thay đổi từ nửa đầu thế kỷ XVI, khi Mianma được thống nhất và bước vào thời kỳ phát triển, với vai trò thuộc về vương quốc Tônggu. Thế kỷ XVI, cả Ayuthaya và Mianma đều đang trong giai đoạn phát triển cường thịnh, cùng có tham vọng của những "nước lớn". Đây là nguyên nhân khiến cho quan hệ giữa Ayuthaya và Mianma luôn căng thẳng, thù địch.

Về phía Mianma, để có thể mở rộng ảnh hưởng lên phía Bắc, bành trướng sang phía Đông và xuống phía Nam, bắt buộc Mianma phải vượt qua Ayuthaya và Lanna. Trong khi Ayuthaya chưa xác định được chủ quyền với vương quốc Lanna thì Mianma càng quyết tâm đạt được vương quốc này. Ngoài mục đích nhằm mở con đường thông thương ngắn nhất với Trung quốc, Mianma còn muốn sử dụng Lanna làm bàn đạp tấn công Ayuthaya. Xuất phát từ những mục đích đó, Mianma đã chủ động tấn công, gây lên những cuộc chiến tranh liên tiếp với Ayuthaya.

Về phía Ayuthaya, trong mối quan hệ với các nước láng giềng, các vua

Ayuthaya đã biết tránh chỗ mạnh, chỉ thực hiện chính sách bành trướng đối với các nước có thế lực yếu hơn. Trước sự chủ động tấn công quân sự của Mianma, Ayuthaya đã thực hiện chính sách đối đầu bằng biện pháp quân sự cứng rắn, chống trả quyết liệt, mục đích bảo vệ nền tự chủ và cương vực của quốc gia. Ngay trong đợt tấn công đầu tiên của quân Mianma vào tháng 6 năm 1548, Ayuthaya đã làm thất bại ý đồ xâm lược của Mianma qua việc đánh tan đạo quân hùng hậu gồm 30 vạn bộ binh, 3000 kỵ binh, 7000 voi trận.

Những trận tấn công tiếp theo của Mianma vào Ayuthaya đều được thực hiện với quy mô lớn và liên tiếp trong thời gian ngắn nhằm làm mất khả năng phòng thủ và chống trả của Ayuthaya. Từ năm 1584 đến năm 1592, Mianma đã 5 lần tổ chức tấn công Ayuthaya, tuy nhiên cả 5 lần đó Mianma đều thất bại và bị tổn thất nặng nề. Những chiến thắng của Ayuthaya trước quân Mianma đã làm cho vị thế của Ayuthaya được nâng cao, các nước láng giềng phải kiêng nể.

Và, dường như để trả đũa cho những đợt tấn công liên tiếp của quân Mianma, Ayuthaya đã chủ động tiến hành chiến tranh xâm lược Mianma vào năm 1593. Trong lần tấn công này, Ayuthaya đã chiếm được một số hải cảng và đất đai của người Môn ở phía Nam Mianma. Tiếp đó, vào năm 1595, Ayuthaya đã giành lại được Lanna và đặt dưới quyền kiểm soát của mình. Cũng trong năm 1595, quân Ayuthaya đã tiến sát và uy hiếp kinh đô Pêggu của Mianma. Đúng vào thời điểm đó, nội bộ Mianma xảy ra

xung đột chính trị giữa các thế lực phong kiến. Ayuthaya đã nhân cơ hội đó tìm cách can thiệp chính trị vào Mianma nhưng không thu được kết quả, nên phải rút quân về nước.

Trong khoảng thời gian hơn một thế kỷ tiếp theo, quan hệ giữa Ayuthaya và Mianma tạm lắng xuống, cả hai bên đều không tiến hành một cuộc chiến tranh nào cả. Có thể là do cả Ayuthaya và Mianma đều bị hao tổn quá nhiều cho những cuộc chiến tranh xâm lược, song nguyên nhân chính là do tình hình chính trị của cả hai nước đang mất ổn định. Từ cuối thế kỷ XVII - đầu thế kỷ XVIII, vương quốc Ayuthaya bắt đầu suy yếu, nội bộ triều chính mâu thuẫn về việc tranh chấp ngôi vị, các thế lực phong kiến nổi dậy cát cứ, khởi nghĩa nông dân nổ ra ở khắp nơi, thêm nữa là những khó khăn do thiên tai gây ra. Tình hình đó là nguyên nhân chính khiến Ayuthaya không thể duy trì chính sách đối đầu với Mianma và rất khó có thể đứng vững trước nguy cơ xâm lược của Mianma.

Trong khi đó, vào nửa cuối của thế kỷ XVIII, Mianma đã ổn định và phục hưng đất nước. Ngay sau đó, Mianma lại tái diễn kế hoạch chinh phục Ayuthaya. Mùa hè năm 1765, Mianma đã mở cuộc tấn công trên quy mô lớn vào Ayuthaya từ hai phía Bắc và phía Tây. Sau khi lần lượt chiếm các tỉnh phía Bắc, quân Mianma đã bao vây và uy hiếp kinh thành Ayuthaya. Tại đây, quân Mianma đã gặp phải sự phản kháng quyết liệt của quân Ayuthaya, làm cho cuộc bao vây kinh thành Ayuthaya phải kéo dài hơn một năm (từ tháng 2 năm 1766 đến tháng 4 năm 1767) mới giành được thắng lợi.

Như vậy trong một thời gian dài, quan hệ giữa Ayuthaya và Mianma luôn diễn ra căng thẳng. Thất bại năm 1767 có thể coi là một kết quả tất yếu của một vương quốc phong kiến đã trở nên suy yếu sau một thời kỳ phát triển hưng thịnh, được coi là mốc mở ra cho một triều đại mới với một thời kỳ phát triển mới trong lịch sử phong kiến Thái.

3. Thiết lập mối quan hệ thân thiện cùng có lợi

Trong khi mối quan hệ giữa Ayuthaya và các nước láng giềng luôn được đặt trong tình thế tranh chấp bằng quân sự, thì Lào là nước duy nhất Ayuthaya thực hiện chính sách thân thiện, hoà hảo.

Năm 1353, vương quốc Lan Xạng - vương quốc thống nhất đầu tiên trong lịch sử Lào được hình thành. Cả Ayuthaya và Lan Xạng đều là những quốc gia phong kiến trẻ, đang trong giai đoạn củng cố và phát triển. Quan hệ giữa Ayuthaya và Lan Xạng được hình thành trên cơ sở của những người anh em đồng tộc, láng giềng. Về cơ bản, trong suốt thời kỳ tồn tại, Ayuthaya đã giữ mối quan hệ tốt với Lan Xạng. Lan Xạng cũng đặt quan hệ hoà hiếu với Ayuthaya.

Tuy nhiên, vào nửa đầu thế kỷ XV, giữa Ayuthaya và Lan Xạng đã xảy ra mâu thuẫn do việc Lan Xạng đã che chở cho một hoàng tử Ayuthaya thất thế lánh nạn. Sự việc này đã làm cho vua Ayuthaya không hài lòng và đã đem quân đi đánh Lan Xạng vào năm 1536 và 1540, tuy nhiên cả hai đợt tấn công này quân Ayuthaya đều không thu được thắng lợi. Sau sự kiện này, quan hệ giữa Ayuthaya và Lan Xạng tạm lắng xuống.

Từ giữa thế kỷ XVI, việc Mianma thống nhất và trở nên hùng mạnh đã tác động trực tiếp tới mối quan hệ giữa Ayuthaya và Lan Xạng. Cả Ayuthaya và Lan Xạng đều trở thành mục tiêu tấn công bành trướng của Mianma. Đứng trước tình hình đó, mối quan hệ giữa Ayuthaya và Lan Xạng được tăng cường trở lại. Năm 1560, cả hai đã dẹp mối bất hoà để đi đến thoả ước cùng chống Mianma. Để tăng thêm tình đoàn kết giữa hai nước, năm 1563, vua Lan Xạng đã kết hôn với công chúa Ayuthaya. Sau sự kiện này, khối liên minh giữa hai nước càng thêm bền vững. Theo đúng thoả ước, quân Lan Xạng đã cử viện binh tiếp ứng cho quân Ayuthaya chống quân Mianma vào các năm 1563, 1568. Năm 1592, Quân Ayuthaya giành thắng lợi lớn trước quân Mianma, vua Lan Xạng đã dâng vật cống mừng chiến thắng để bày tỏ tình hữu nghị giữa hai nước.

Từ cuối thế kỷ XVII trở đi, vương quốc Lan Xạng hưng thịnh không còn nữa, tình trạng phân tranh cát cứ diễn ra, nội bộ triều chính lục đục. Tình hình đó đã làm thay đổi tính chất của mối quan hệ giữa Ayuthaya và Lào. Mặc dù vẫn giữ quan hệ thân thiện, song Ayuthaya đã từng bước can thiệp chính trị vào Lào, thiết lập được vai trò bảo hộ với vương quốc Chăm-pa-sắc ở Nam Lào.

Như vậy, trong suốt thời kỳ tồn tại, quan hệ của Ayuthaya và Lào về cơ bản diễn ra tốt đẹp. Mặc dù cũng có những sóng gió, song Ayuthaya đã vì lợi ích chung mà đã giữ mối thân thiện với Lào.

* * *

Qua mối quan hệ của Ayuthaya với các nước láng giềng, có thể thấy rõ tính

chất linh hoạt, thức thời trong chính sách đối ngoại của Ayuthaya. Có nhận xét đã cho rằng Ayuthaya thực hiện chính sách ngoại giao hai đầu: “đầu nhọn” và “đầu tù”. Song có thể thấy rõ nhất Ayuthaya đã biết dựa vào chính vị thế của mình và hoàn cảnh cụ thể của từng nước láng giềng trong việc thiết lập mối quan hệ, đó là: hoà hảo cho lợi ích của quốc gia, cứng rắn với các nước ngang bằng và lấn át, bành trướng đối với các nước yếu hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Berdin E.O: *Lịch sử Thái Lan*, NXB khoa học Matxcova, 1973.(Bản dịch của Đinh Ngọc Bảo, Nguyễn Thị Thư - Thư viện trường ĐHSP Hà Nội).
2. Hall D.G.E: *Lịch sử Đông Nam Á*, bản dịch, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997.
3. Phạm Nguyên Long, Nguyễn Tương Lai: *Lịch sử Thái Lan*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998.
4. Lương Ninh: *Lịch sử thế giới trung đại*, quyển II, NXB ĐH & THCN, Hà Nội, 1984.
5. Vũ Dương Ninh: *Lịch sử vương quốc Thái Lan*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1984.
6. Nithi YenSriông: *Lịch sử vương quốc Thái Lan triều đại Băng Cốc trong biên niên sử Ayuthaya*, Băng Cốc, 1980.(Tư liệu Viện Đông Nam Á).
7. Pensri Duke: *Quan hệ đối ngoại của Thái Lan*. (Tư liệu Viện Đông Nam Á).
8. Lê Văn Quang: *Lịch sử Vương quốc Thái Lan*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1995.